

Số: 18 /2020/TT-BYT

Hà Nội, ngày 12 tháng 11 năm 2020

THÔNG TƯ

Quy định về hoạt động dinh dưỡng trong bệnh viện

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12;

Căn cứ Nghị định số 75/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh,

Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Thông tư quy định về hoạt động dinh dưỡng trong bệnh viện.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Thông tư này quy định hoạt động chuyên môn về dinh dưỡng, điều kiện bảo đảm và trách nhiệm thực hiện hoạt động dinh dưỡng trong bệnh viện.

2. Thông tư này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động dinh dưỡng trong bệnh viện.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động dinh dưỡng trong bệnh viện

1. Các bệnh viện phải tổ chức hoạt động dinh dưỡng gắn với hoạt động khám bệnh, chữa bệnh tại bệnh viện.

2. Người bệnh đến khám bệnh, chữa bệnh ngoại trú đều được sàng lọc yếu tố nguy cơ về dinh dưỡng; đến khám bệnh, chữa bệnh nội trú đều được sàng lọc và đánh giá tình trạng dinh dưỡng.

3. Người bệnh được chỉ định chế độ dinh dưỡng phù hợp với tình trạng dinh dưỡng và bệnh lý của mình.

4. Bác sỹ điều trị, bác sỹ khoa dinh dưỡng là người quyết định chế độ dinh dưỡng cho người bệnh.

5. Người làm công tác dinh dưỡng phải có trình độ chuyên môn về dinh dưỡng phù hợp với chức trách, nhiệm vụ được giao.

Chương II

HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN

VỀ DINH DƯỠNG TRONG BỆNH VIỆN

Điều 3. Sàng lọc yếu tố nguy cơ dinh dưỡng, tư vấn, chỉ định chế độ dinh dưỡng cho người bệnh ngoại trú

1. Người bệnh khám bệnh, chữa bệnh ngoại trú được sàng lọc yếu tố nguy cơ dinh dưỡng như tình trạng sụt cân, ăn sụt giảm, chỉ số khối cơ thể (BMI) và các yếu tố nguy cơ khác.

2. Người bệnh có nguy cơ dinh dưỡng, suy dinh dưỡng hoặc có bệnh lý liên quan đến dinh dưỡng được tư vấn, chỉ định chế độ dinh dưỡng bệnh lý phù hợp với tình trạng dinh dưỡng, bệnh lý của mình và ghi vào sổ khám bệnh hoặc hồ sơ bệnh án ngoại trú.

Điều 4. Khám, chẩn đoán, đánh giá tình trạng dinh dưỡng, chỉ định điều trị và theo dõi tình trạng dinh dưỡng cho người bệnh nội trú.

1. Người bệnh được sàng lọc yếu tố nguy cơ dinh dưỡng, khám, chẩn đoán và chỉ định điều trị dinh dưỡng trong 36 giờ tính từ thời điểm nhập viện nội trú và được ghi vào hồ sơ bệnh án.

2. Người bệnh có nguy cơ dinh dưỡng phải được đánh giá tình trạng dinh dưỡng, chẩn đoán, chỉ định chế độ dinh dưỡng bệnh lý, theo dõi và đánh giá lại tình trạng dinh dưỡng trong suốt quá trình điều trị.

3. Người bệnh không có nguy cơ dinh dưỡng được sàng lọc lại sau mỗi 07 ngày nằm viện và ghi vào hồ sơ bệnh án.

4. Người bệnh được chỉ định chế độ dinh dưỡng hằng ngày phù hợp với tình trạng dinh dưỡng và bệnh lý, ghi mã số chế độ dinh dưỡng vào tờ điều trị theo quy định tại Quyết định số 2879/QĐ-BYT ngày 10 tháng 8 năm 2006 của Bộ Y tế hướng dẫn chế độ ăn bệnh viện.

5. Người bệnh suy dinh dưỡng nặng, người bệnh được phân cấp chăm sóc cấp I thì bác sỹ điều trị phải hội chẩn với bác sỹ khoa dinh dưỡng hoặc dinh dưỡng viên để chỉ định và xây dựng chế độ dinh dưỡng phù hợp với tình trạng dinh dưỡng và bệnh lý.

6. Người bệnh phải được hỗ trợ, theo dõi, giám sát việc thực hiện chế độ dinh dưỡng trong suốt quá trình điều trị.

Điều 5. Tư vấn, truyền thông về dinh dưỡng

1. Bệnh viện xây dựng tài liệu tư vấn, truyền thông về dinh dưỡng và an toàn thực phẩm để truyền thông cho người bệnh, người nhà người bệnh trong bệnh viện.

2. Bệnh viện thực hiện tư vấn, truyền thông cho người bệnh, người nhà người bệnh về dinh dưỡng và an toàn thực phẩm.

Chương III

ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO

CHO HOẠT ĐỘNG DINH DƯỠNG TRONG BỆNH VIỆN

Điều 6. Cơ cấu tổ chức về dinh dưỡng

1. Tổ chức hoạt động dinh dưỡng:

Căn cứ vào Quy chế tổ chức và hoạt động của bệnh viện, việc thành lập khoa Dinh dưỡng hoặc bộ phận Dinh dưỡng trong khối lâm sàng của bệnh viện được thực hiện như sau:

a) Đối với bệnh viện có quy mô từ 100 giường bệnh trở lên phải thành lập khoa Dinh dưỡng. Mỗi 100 giường bệnh phải có tối thiểu 01 người làm chuyên môn về dinh dưỡng.

b) Đối với bệnh viện có quy mô dưới 100 giường bệnh, nếu không thành lập được khoa Dinh dưỡng thì phải có bộ phận Dinh dưỡng hoặc có người phụ trách dinh dưỡng làm việc toàn thời gian.

2. Khoa Dinh dưỡng phải có các bộ phận sau đây:

a) Bộ phận tư vấn dinh dưỡng.

b) Bộ phận dinh dưỡng điều trị.

c) Bộ phận chế biến và cung cấp chế độ dinh dưỡng.

Nếu chưa có bộ phận chế biến và cung cấp chế độ dinh dưỡng, bệnh viện phải ký hợp đồng với tổ chức, cá nhân ngoài bệnh viện để chế biến suất ăn ngay tại bệnh viện và tổ chức, cá nhân này phải chịu sự giám sát về chuyên môn và an toàn thực phẩm của khoa Dinh dưỡng.

Điều 7. Người làm chuyên môn về dinh dưỡng

1. Trưởng khoa Dinh dưỡng phải là người làm việc cơ hữu toàn thời gian về dinh dưỡng, bao gồm:

a) Bác sỹ y khoa hoặc bác sỹ đa khoa và có chứng chỉ đào tạo 6 tháng trở lên về dinh dưỡng lâm sàng.

b) Dinh dưỡng viên có trình độ từ đại học trở lên nếu bệnh viện chưa có bác sỹ đáp ứng yêu cầu tại điểm a Khoản này.

2. Người làm chuyên môn về dinh dưỡng điều trị là bác sỹ y khoa, bác sỹ đa khoa có chứng chỉ đào tạo về dinh dưỡng lâm sàng hoặc dinh dưỡng viên.

Điều 8. Cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động dinh dưỡng

1. Bệnh viện phải bố trí cơ sở vật chất bảo đảm hoạt động dinh dưỡng như sau:

a) Khoa dinh dưỡng hoặc bộ phận dinh dưỡng

b) Khu vực chế biến suất ăn, phòng ăn phải được thiết kế xây dựng, bố trí cách xa khu vực nhà đại thể, khu vực lưu giữ chất thải, giặt đồ, khu vực cách ly bệnh truyền nhiễm và bảo đảm các điều kiện của pháp luật về an toàn thực phẩm.

2. Các khoa Nhi, Sơ sinh phải có khu vực pha sữa: Khu vực pha sữa có hướng dẫn cách pha sữa; nước nóng, lạnh; nước sạch, bồn rửa tay và dung dịch rửa tay.

Chương IV

TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

Điều 9. Nhiệm vụ của khoa Dinh dưỡng hoặc bộ phận Dinh dưỡng

1. Tham mưu cho lãnh đạo bệnh viện về hoạt động dinh dưỡng trong bệnh viện.

2. Xây dựng, triển khai quy trình kỹ thuật chuyên môn về dinh dưỡng lâm sàng trong bệnh viện.

3. Tổ chức thực hiện các hoạt động khám, tư vấn và điều trị bằng chế độ dinh dưỡng phù hợp với tình trạng dinh dưỡng và bệnh lý cho người bệnh.

4. Tổ chức xây dựng chế độ dinh dưỡng phù hợp với tình trạng dinh dưỡng và bệnh lý cho người bệnh điều trị nội trú trong bệnh viện.

5. Phối hợp với các khoa lâm sàng chỉ định chế độ dinh dưỡng bệnh lý cho người bệnh bị suy dinh dưỡng nặng, người bệnh được phân cấp chăm sóc cấp I.

6. Quản lý thực phẩm, chế biến, cung cấp chế độ dinh dưỡng bệnh lý cho người bệnh tại giường bệnh. Kiểm tra, giám sát an toàn thực phẩm trong bệnh viện.

7. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về hoạt động dinh dưỡng tại các khoa lâm sàng và trong bệnh viện.

8. Đầu mối xây dựng tài liệu tư vấn, truyền thông về dinh dưỡng và an toàn thực phẩm cho người bệnh, người nhà người bệnh và các đối tượng khác trong bệnh viện.

9. Thực hiện hoạt động đào tạo, chỉ đạo tuyến về dinh dưỡng và an toàn thực phẩm.

10. Nghiên cứu khoa học, ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật về dinh dưỡng và an toàn thực phẩm trong điều trị, phòng bệnh và nâng cao sức khỏe.

Điều 10. Nhiệm vụ của các khoa lâm sàng khác trong việc tổ chức hoạt động dinh dưỡng

1. Tiếp nhận và tổ chức thực hiện chế độ dinh dưỡng cho người bệnh.
2. Hướng dẫn, giám sát người bệnh thực hiện chế độ dinh dưỡng theo quy định.
3. Phối hợp với khoa Dinh dưỡng hoặc bộ phận Dinh dưỡng kiểm tra, giám sát các quy định về hoạt động chuyên môn về dinh dưỡng và tuyên truyền, tư vấn về dinh dưỡng cho người bệnh, người nhà người bệnh tại khoa.

Điều 11. Trách nhiệm của Giám đốc bệnh viện

1. Ban hành quy chế về hoạt động dinh dưỡng trong bệnh viện.
2. Tổ chức thực hiện hoạt động dinh dưỡng trong bệnh viện và chịu trách nhiệm toàn bộ về hoạt động dinh dưỡng trong bệnh viện.
3. Thiết lập mạng lưới dinh dưỡng trong bệnh viện theo yêu cầu chuyên môn, trong đó có sự tham gia của các khoa lâm sàng và các bộ phận liên quan đến hoạt động dinh dưỡng.
4. Bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị, vật tư, nhân lực và kinh phí thường xuyên hằng năm cho hoạt động dinh dưỡng.

Điều 12. Trách nhiệm của các chức danh chuyên môn về dinh dưỡng

1. Trưởng khoa Dinh dưỡng hoặc người phụ trách bộ phận Dinh dưỡng:
 - a) Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của khoa Dinh dưỡng quy định tại Điều 9 Thông tư này và chịu trách nhiệm trước Giám đốc bệnh viện về việc tổ chức thực hiện chuyên môn dinh dưỡng trong bệnh viện.
 - b) Quản lý, kiểm tra, giám sát, đôn đốc, chỉ đạo việc thực hiện các quy định chuyên môn về dinh dưỡng và an toàn thực phẩm trong bệnh viện.
 - c) Kiểm tra và yêu cầu các khoa lâm sàng thực hiện nghiêm chỉnh chế độ dinh dưỡng phù hợp với tình trạng dinh dưỡng và bệnh lý cho người bệnh. Báo cáo Giám đốc bệnh viện các sai phạm của các cá nhân, các khoa, phòng trong việc thực hiện các quy định về dinh dưỡng trong bệnh viện.
 - d) Yêu cầu các đơn vị, cá nhân ngừng cung cấp dịch vụ dinh dưỡng nếu vi phạm các quy định về an toàn thực phẩm và báo cáo Giám đốc bệnh viện để có biện pháp xử lý kịp thời.
 - đ) Tham gia Hội đồng thuốc và điều trị, Hội đồng nghiên cứu khoa học và các Hội đồng liên quan khác trong bệnh viện theo phân công của Giám đốc bệnh viện.
 - e) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Giám đốc bệnh viện.
2. Nhiệm vụ của người làm chuyên môn về dinh dưỡng:

a) Khám, tư vấn và điều trị các bệnh liên quan đến dinh dưỡng bằng chế độ dinh dưỡng phù hợp với tình trạng dinh dưỡng và bệnh lý của người bệnh nội và ngoại trú.

b) Phối hợp với bác sỹ điều trị, bác sỹ khoa dinh dưỡng thực hiện khám, tư vấn cho người bệnh, chỉ định những trường hợp có bệnh lý về dinh dưỡng hoặc cần kết hợp điều trị bằng dinh dưỡng hoặc tham vấn cho bác sỹ điều trị chỉ định chế độ dinh dưỡng.

c) Xây dựng và áp dụng chế độ dinh dưỡng phù hợp với tình trạng dinh dưỡng và bệnh lý của người bệnh.

d) Hội chẩn với các khoa lâm sàng để can thiệp dinh dưỡng khi có yêu cầu.

đ) Kiểm tra, giám sát hoạt động dinh dưỡng và việc cung cấp chế độ dinh dưỡng theo quy định.

e) Thực hiện các nhiệm vụ truyền thông về dinh dưỡng và an toàn thực phẩm cho các đối tượng trong bệnh viện.

g) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng khoa.

Điều 13. Trách nhiệm của các chức danh chuyên môn khác trong hoạt động chuyên môn về dinh dưỡng

1. Trách nhiệm của bác sỹ điều trị:

a) Chỉ định chế độ dinh dưỡng phù hợp với tình trạng dinh dưỡng và bệnh lý cho người bệnh được phân công điều trị. Theo dõi, kiểm tra việc thực hiện chế độ dinh dưỡng và an toàn thực phẩm liên quan tới người bệnh.

b) Đề nghị bộ phận dinh dưỡng điều trị của khoa Dinh dưỡng tham gia hội chẩn các trường hợp bệnh liên quan đến dinh dưỡng hoặc các trường hợp suy dinh dưỡng, bệnh phối hợp, bệnh lý nặng.

c) Hội chẩn với bác sỹ khoa dinh dưỡng hoặc dinh dưỡng viên để xây dựng và chỉ định chế độ dinh dưỡng phù hợp đối với người bệnh bị suy dinh dưỡng nặng, người bệnh được phân cấp chăm sóc cấp I.

d) Cung cấp đầy đủ những thông tin cần thiết của người bệnh cho Khoa Dinh dưỡng hoặc bộ phận dinh dưỡng để áp dụng chế độ dinh dưỡng bệnh lý thích hợp.

2. Trách nhiệm của điều dưỡng trưởng các khoa lâm sàng:

a) Tổ chức thực hiện tổng hợp chế độ dinh dưỡng hàng ngày theo chỉ định của bác sỹ điều trị và chuyển dữ liệu cho khoa Dinh dưỡng hoặc bộ phận dinh dưỡng chuẩn bị chế độ dinh dưỡng cho người bệnh của khoa.

b) Tổ chức tiếp nhận, hỗ trợ và giám sát người bệnh thực hiện chế độ dinh dưỡng tại khoa.

c) Tổ chức thực hiện tư vấn, truyền thông dinh dưỡng cho người bệnh tại khoa.

3. Trách nhiệm của điều dưỡng viên:

a) Thực hiện sàng lọc yếu tố nguy cơ dinh dưỡng của người bệnh.

b) Thực hiện hỗ trợ, theo dõi, tư vấn, giám sát việc thực hiện chế độ dinh dưỡng của người bệnh và ghi hồ sơ theo quy định.

Điều 14. Trách nhiệm của người bệnh, người nhà người bệnh

1. Tuân thủ, thực hiện chỉ định về chế độ dinh dưỡng cho người bệnh và an toàn thực phẩm tại bệnh viện.

2. Phối hợp với nhân viên y tế hỗ trợ người bệnh thực hiện chế độ dinh dưỡng.

Chương V ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 15. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021.

2. Thông tư số 08/2011/TT-BYT ngày 26 tháng 01 năm 2011 của Bộ Y tế hướng dẫn về hoạt động dinh dưỡng, tiết chế trong bệnh viện hết hiệu lực kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.

Điều 16. Điều khoản chuyển tiếp

1. Trưởng Khoa Dinh dưỡng đã được bổ nhiệm trước ngày Thông tư này có hiệu lực nhưng chưa đáp ứng yêu cầu quy định tại khoản 1 Điều 7 Thông tư này được tiếp tục giữ vị trí đã được bổ nhiệm và phải được đào tạo để đáp ứng tiêu chuẩn trước ngày 01 tháng 01 năm 2025.

2. Người đang làm chuyên môn về dinh dưỡng trong bệnh viện phải hoàn thành việc đào tạo về dinh dưỡng đáp ứng quy định tại khoản 2 Điều 7 Thông tư này trước ngày 01 tháng 01 năm 2025.

3. Các bệnh viện có Trung tâm Dinh dưỡng thì trung tâm được tổ chức, hoạt động và có chức năng, nhiệm vụ như khoa Dinh dưỡng theo quy định tại Thông tư này.

Điều 17. Điều khoản tham chiếu

Trường hợp các văn bản dẫn chiếu trong Thông tư này được thay thế hoặc sửa đổi, bổ sung thì áp dụng theo văn bản đã được thay thế hoặc sửa đổi, bổ sung đó.

Điều 18. Trách nhiệm triển khai thi hành

1. Cục Quản lý Khám, chữa bệnh chịu trách nhiệm tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Thông tư này trên toàn quốc. Xây dựng tài liệu chuyên môn, tập huấn, hướng dẫn các đơn vị thực hiện hoạt động dinh dưỡng trong bệnh viện.

2. Các Vụ, Cục thuộc Bộ Y tế căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao để chỉ đạo thực hiện hoạt động dinh dưỡng trong bệnh viện.

3. Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

a) Chịu trách nhiệm tổ chức triển khai, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Thông tư này trên địa bàn quản lý.

b) Phân công người làm đầu mối phụ trách dinh dưỡng của Sở Y tế. Người phụ trách dinh dưỡng có trình độ đại học trở lên tốt nghiệp bác sỹ đa khoa hoặc dinh dưỡng viên.

c) Báo cáo kết quả việc triển khai thực hiện Thông tư này định kỳ cuối năm hoặc đột xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

4. Y tế các Bộ, Ngành chịu trách nhiệm tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Thông tư này tại các bệnh viện trực thuộc.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về Bộ Y tế (Cục Quản lý Khám, chữa bệnh) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Ủy ban các vấn đề xã hội của Quốc hội (để giám sát);
- Văn phòng Chính phủ (Công báo, Công TTĐT Chính phủ);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các Vụ, Cục, Tổng cục, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ;
- Các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế;
- Y tế các ngành;
- Công Thông tin điện tử BYT;
- Lưu: VT, PC, KCB (02).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Trường Sơn